

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
56	10A1	Nguyễn Kiều	Anh	16/06/2009	X	TN1	
60	10A1	Nguyễn Ngọc Hải	Anh	29/12/2009	X	TN1	
107	10A1	Nguyễn Phạm Gia	Bảo	05/09/2009	X	TN1	
113	10A1	Võ Nguyễn Gia	Bảo	14/08/2009	X	TN1	
157	10A1	Võ Lê Thành	Đạt	10/08/2009	X	TN1	
162	10A1	Lê Hồng	Đức	15/10/2009	X	TN1	
172	10A1	Vũ Mạnh	Đức	22/09/2009	X	TN1	
177	10A1	Huỳnh Phi	Dũng	19/01/2009	X	TN1	
187	10A1	Trần Anh	Dũng	21/09/2009	X	TN1	
192	10A1	Phạm Trần Lê	Duy	24/09/2009	X	TN1	
196	10A1	Vũ Thị Mỹ	Duyên	03/03/2009	X	TN1	
245	10A1	Võ Thế	Hiên	27/04/2009	X	TN1	
250	10A1	Nguyễn Minh	Hiếu	30/07/2009	X	TN1	
263	10A1	Quản Việt	Hoàng	12/09/2009	X	TN1	
266	10A1	Nguyễn Thị Bích	Hồng	27/04/2009	X	TN1	
275	10A1	Võ An Phú	Hưng	10/11/2009	X	TN1	
283	10A1	Đỗ Khắc Phương	Huy	01/12/2009	X	TN1	
290	10A1	Nguyễn Đức	Huy	20/04/2009	X	TN1	
293	10A1	Nguyễn Nhật	Huy	24/06/2009	X	TN1	
307	10A1	Thân Nguyễn Minh	Huy	04/05/2009	X	TN1	
322	10A1	Nguyễn Hoàng	Kha	06/08/2009	X	TN1	
348	10A1	Nguyễn Kim	Khánh	30/08/2009	X	TN1	
376	10A1	Hồ Đức	Kiên	26/03/2009	X	TN1	
404	10A1	Nguyễn Tùng	Lâm	20/10/2009	X	TN1	
429	10A1	Nguyễn Phương	Linh	14/12/2009	X	TN1	
442	10A1	Bùi Quốc	Lợi	07/09/2009	X	TN1	
452	10A1	Nguyễn Lê Thanh	Mai	18/02/2009	X	TN1	
462	10A1	Huỳnh Ngọc Triệu	Minh	04/11/2009	X	TN1	
469	10A1	Nguyễn Nhật	Minh	02/04/2009	X	TN3	
485	10A1	Phan Thảo	My	30/10/2009	X	TN1	
495	10A1	Nguyễn Hoàng	Nam	13/10/2009	X	TN1	
505	10A1	Đỗ Nguyễn Phương	Ngân	07/11/2009	X	TN1	
510	10A1	Lê Nguyễn Kim	Ngân	03/09/2009	X	TN1	
547	10A1	Phạm Hoàng	Ngọc	26/11/2009	X	TN1	
571	10A1	Nguyễn Trọng	Nhân	11/02/2009	X	TN1	
580	10A1	Phạm Phương	Nhi	18/07/2009	X	TN1	
620	10A1	Nguyễn Gia	Phú	23/07/2009	X	TN1	
623	10A1	Chu Trọng	Phúc	27/03/2009	X	TN1	
641	10A1	Vương Lê Thiên	Phúc	14/03/2009	X	TN1	
662	10A1	Ngô Hoàng	Quân	28/11/2009	X	TN1	
667	10A1	Nguyễn Trần Hoàng	Quân	30/04/2009	X	TN1	
701	10A1	Đoàn Tô Minh	Tài	22/05/2009	X	TN1	
703	10A1	Lê Thanh	Tài	19/06/2009	X	TN1	
710	10A1	Nguyễn Lương	Tâm	18/05/2009	X	TN1	
751	10A1	Trần Đức	Thịnh	25/03/2009	X	TN1	
764	10A1	Nguyễn Minh	Thư	03/02/2009	X	TN1	
811	10A1	Mai Thế	Toàn	14/10/2009	X	TN1	
813	10A1	Phạm Hoàng Quốc	Toàn	01/05/2009	X	TN1	
869	10A1	Trần Đình Minh	Trung	28/11/2009	X	TN1	
889	10A1	Nguyễn Anh Phương	Uyên	28/11/2009	X	TN1	
905	10A1	Lê Nguyễn Long	Vũ	15/02/2009	X	TN1	
922	10A1	Nguyễn Ngọc Yên	Xuân	08/03/2009	X	TN1	
924	10A1	Phạm Hoài Như	Ý	01/09/2009	X	TN1	
933	10A1	Tô Hoàng Bảo	Yên	22/06/2009	X	TN1	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
18	10A10	Trịnh Nguyễn Tiến	An	29/12/2009	X	XH3	
23	10A10	Nguyễn Hồng	Ăn	27/01/2009	X	XH3	
30	10A10	Đinh Trần Thùy	Anh	04/12/2009	X	XH3	
48	10A10	Lê Văn	Anh	10/01/2009	X	XH3	
53	10A10	Nguyễn Hoàng Diệu	Anh	05/12/2009	X	XH3	
63	10A10	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	01/01/2009	X	XH3	
74	10A10	Phạm Quỳnh	Anh	10/01/2009	X	XH3	
82	10A10	Trần Lê Nhật	Anh	17/05/2009	X	XH3	
93	10A10	Trương Nguyễn Quỳnh	Anh	12/12/2009	X	XH3	
111	10A10	Trần Văn Gia	Bảo	19/12/2009	X	XH3	
126	10A10	Phạm Thị Thanh	Châu	24/02/2009	X	XH3	
145	10A10	Vũ Khánh	Đăng	23/11/2009	X	XH3	
150	10A10	Đặng Hữu	Đạt	15/11/2009	X	XH3	
197	10A10	Dương Vũ Quỳnh	Gia	06/06/2009	X	XH3	
209	10A10	Đinh Nguyễn Gia	Hân	11/05/2009	X	XH3	
249	10A10	Nguyễn Minh	Hiếu	15/04/2009	X	XH3	
280	10A10	Vũ Hà Thu	Hương	08/05/2009	X	XH3	
#N/A	10A10	Trần Nguyên	Hữu	14/1/2009	X	XH3	
299	10A10	Nguyễn Tuấn	Huy	27/04/2009	X	XH3	
326	10A10	Đặng Hoài Gia	Khang	01/09/2009	X	XH3	
366	10A10	Dương Thiệu Minh	Khôi	24/12/2009	X	XH3	
393	10A10	Đặng Minh	Kỳ	11/01/2009	X	XH3	
456	10A10	Bùi Châu Kiên	Minh	15/06/2009	X	XH3	
474	10A10	Phan Trần Nhật	Minh	17/12/2009	X	XH3	
475	10A10	Trần Phương	Minh	02/10/2009	X	XH3	
480	10A10	Lại Nguyễn Thảo	My	06/02/2009	X	XH3	
#N/A	10A10	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngân	7/10/2009	X	XH3	
519	10A10	Hồng Gia	Nghi	19/11/2009	X	XH3	
553	10A10	Trần Nguyễn Như	Ngọc	07/04/2009	X	XH3	
559	10A10	Nguyễn Thảo	Nguyên	25/11/2009	X	XH3	
613	10A10	Đào Thiên	Phú	08/11/2009	X	XH3	
629	10A10	Nguyễn Duy Trường	Phúc	15/07/2009	X	XH3	
631	10A10	Nguyễn Hoàng	Phúc	11/05/2009	X	XH3	
644	10A10	Huỳnh Thê	Phương	08/10/2009	X	XH3	
647	10A10	Nguyễn Ngân	Phương	09/01/2009	X	XH3	
648	10A10	Nguyễn Ngọc	Phương	21/11/2009	X	XH3	
676	10A10	Nguyễn Thanh	Quốc	03/03/2009	X	XH3	
708	10A10	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	06/01/2009	X	XH3	
714	10A10	Lê Minh	Tân	23/10/2009	X	XH3	
739	10A10	MAI PHƯƠNG	THAO	01/09/2009	X	XH3	
732	10A10	Nguyễn Hoàng Phương	Thảo	28/11/2009	X	XH3	
779	10A10	Phan Lê	Thuần	01/05/2009	X	XH3	
804	10A10	Đào Hạnh	Tiên	11/01/2009	X	XH3	
826	10A10	Nguyễn Thị Huỳnh	Trân	06/11/2009	X	XH3	
830	10A10	Nguyễn Thị Thùy	Trang	29/10/2009	X	XH3	
851	10A10	Trần Vũ Phương	Trình	08/04/2009	X	XH3	
852	10A10	Đỗ Huỳnh Thanh	Trúc	30/12/2009	X	XH3	
910	10A10	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	13/02/2009	X	XH3	
920	10A10	Trương Hoàng	Vy	02/12/2009	X	XH3	
929	10A10	Nguyễn Hải	Yên	17/03/2009	X	XH3	
932	10A10	Phan Võ Hoàng	Yên	10/07/2009	X	XH3	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
2	10A11	Bùi Hoàng	An	22/06/2009		TN1	
9	10A11	Hoàng Đại	An	22/11/2009		TN1	
28	10A11	Đặng Nguyễn Hồng	Anh	11/10/2009		TN1	
101	10A11	Dương Gia	Bảo	31/01/2009		TN1	
#N/A	10A11	Nguyễn Nam Gia	Bảo	6/2/2009		TN1	
132	10A11	Đặng Việt	Cường	05/09/2009		TN1	
153	10A11	Nguyễn Cao Minh	Đạt	12/04/2009		TN1	
169	10A11	Phạm Nguyễn Minh	Đức	29/11/2009		TN1	
178	10A11	Huỳnh Thanh	Dũng	19/01/2009		TN1	
207	10A11	Trần Văn	Hải	28/01/2009		TN1	
219	10A11	Nguyễn Gia Bảo	Hân	19/12/2009		TN1	
225	10A11	Nguyễn Trần Ngọc	Hân	05/07/2009		TN1	
227	10A11	Phạm Ngọc Gia	Hân	26/01/2009		TN1	
240	10A11	Nguyễn Thu	Hăng	03/11/2009		TN1	
276	10A11	Vũ Phạm Tuấn	Hưng	08/06/2009		TN1	
277	10A11	Nguyễn Lê Quỳnh	Hương	17/11/2009		TN1	
285	10A11	Lê Khánh	Huy	26/05/2009		TN1	
291	10A11	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	27/11/2009		TN1	
308	10A11	Trần Gia	Huy	14/07/2009		TN1	
319	10A11	NGUYỄN PHƯƠNG	HUYỀN	31/01/2009		TN1	
323	10A11	Nguyễn Hữu	Kha	11/10/2009		TN1	
331	10A11	Mai Hoàng	Khang	22/05/2009		TN1	
336	10A11	Phạm Hồ Minh	Khang	05/02/2009		TN1	
#N/A	10A11	Nguyễn Anh	Khôi	9/1/2009		TN1	
380	10A11	Lê Gia	Kiệt	04/03/2009		TN1	
398	10A11	Huỳnh Phương	Lam	22/05/2009		TN1	
422	10A11	Nguyễn Khánh	Linh	24/07/2009		TN1	
446	10A11	Đình Thành	Luân	21/07/2009		TN1	
486	10A11	Vũ Khải	My	12/08/2009		TN1	
512	10A11	Nguyễn Huỳnh Tuyết	Ngân	26/10/2009		TN1	
537	10A11	Hà Trịnh Gia	Ngọc	22/04/2009		TN1	
570	10A11	Lê Dương	Nhân	13/10/2009		TN1	
573	10A11	Đỗ Phương	Nhi	07/10/2009		TN1	
618	10A11	Lữ Quang	Phú	27/04/2009		TN1	
637	10A11	Nguyễn Vương Thiên	Phúc	04/03/2009		TN1	
661	10A11	Hoàng Mạnh	Quân	19/04/2009		TN1	
673	10A11	Nguyễn Văn Minh	Quang	23/12/2009		TN1	
677	10A11	Đỗ Đình	Quý	22/07/2009		TN1	
678	10A11	Hoàng Nguyễn Tú	Quyên	20/11/2009		TN1	
711	10A11	Trần Hoàng Thiện	Tâm	02/10/2009		TN1	
715	10A11	Phạm Duy	Tân	06/11/2009		TN1	
719	10A11	Trần Quang	Thắng	08/09/2009		TN1	
724	10A11	Huỳnh Trường	Thành	24/04/2009		TN1	
749	10A11	Nguyễn Đình Gia	Thịnh	21/04/2009		TN1	
821	10A11	Đỗ Hoàng Bảo	Trân	10/01/2009		TN1	
832	10A11	Trần Minh	Trang	18/07/2009		TN1	
854	10A11	Giang Thủy	Trúc	30/08/2009		TN1	
865	10A11	Nguyễn Đức	Trung	31/07/2009		TN1	
878	10A11	Lương Anh	Tuân	03/01/2009		TN1	
884	10A11	Nguyễn Thái Ngọc	Tuyền	27/11/2009		TN1	
891	10A11	Nguyễn Trần Nhã	Uyên	01/12/2009		TN1	
902	10A11	Phan Quốc	Việt	09/01/2009		TN1	
#N/A	10A11	Bùi Ái Nữ Vạn	Xuân	9/12/2009		TN1	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
4	10A12	Đặng Hoàng Gia	An	06/11/2009		TN2	
16	10A12	Nguyễn Quang	An	19/05/2009		TN2	
47	10A12	Lê Phạm Văn	Anh	23/06/2009		TN2	
64	10A12	Nguyễn Phạm Quốc	Anh	23/11/2009		TN2	
67	10A12	Nguyễn Thụy Lan	Anh	23/01/2009		TN2	
77	10A12	Phùng Triệu Minh	Anh	17/02/2009		TN2	
109	10A12	Nguyễn Trí Gia	Bảo	29/06/2009		TN2	
148	10A12	Đặng Nguyễn Tuyết	Đào	18/09/2009		TN2	
154	10A12	Nguyễn Cao Minh	Đạt	05/08/2009		TN2	
158	10A12	Trần Vũ	Điền	10/09/2009		TN2	
170	10A12	Trần Anh	Đức	29/07/2009		TN2	
185	10A12	Phan Nguyễn Anh	Dũng	17/01/2009		TN2	
214	10A12	Lê Trần Gia	Hân	29/10/2009		TN2	
215	10A12	Ngô Ngọc	Hân	16/06/2009		TN2	
217	10A12	Nguyễn Gia	Hân	12/10/2009		TN2	
224	10A12	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	29/10/2009		TN2	
238	10A12	Lê Thanh	Hăng	06/11/2009		TN2	
252	10A12	TRẦN TRỌNG	HIỆU	24/07/2009		TN2	
265	10A12	Bùi Thúy	Hồng	23/12/2009		TN2	
278	10A12	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	17/03/2009		TN2	
300	10A12	Nguyễn Tuấn	Huy	04/01/2009		TN2	
301	10A12	Phạm Đức	Huy	17/11/2009		TN2	
357	10A12	Đoàn Phạm Anh	Khoa	30/06/2009		TN2	
363	10A12	Nguyễn Trần Anh	Khoa	01/02/2009		TN2	
372	10A12	Phạm Cao Tân	Khôi	10/08/2009		TN2	
374	10A12	Trương Đình Đăng	Khôi	06/04/2009		TN2	
403	10A12	Nguyễn Ngọc Thùy	Lâm	27/02/2009		TN2	
450	10A12	Huỳnh Ngọc Phương	Mai	16/06/2009		TN2	
451	10A12	Lê Phan Anh	Mai	10/08/2009		TN2	
453	10A12	Nguyễn Xuân	Mai	09/10/2009		TN2	
484	10A12	Phạm Trương Trà	My	20/07/2009		TN2	
550	10A12	Tô Kim	Ngọc	31/12/2009		TN2	
551	10A12	Trần Lê Bảo	Ngọc	08/02/2009		TN2	
#N/A	10A12	Võ Tân	Nguyên	23/8/2009		TN2	
589	10A12	Võ Hồng	Nhị	29/11/2009		TN2	
649	10A12	Nguyễn Ngọc Uyên	Phương	03/03/2009		TN2	
652	10A12	Phạm Nguyễn Hà	Phương	02/12/2009		TN2	
654	10A12	Trần Hà	Phương	22/05/2009		TN2	
674	10A12	MAI ĐĂNG	QUANG	02/04/2009		TN2	
681	10A12	Nguyễn Thái Bảo	Quyên	06/08/2009		TN2	
704	10A12	Nguyễn Đức	Tài	10/03/2009		TN2	
723	10A12	Đoàn Quang	Thành	14/01/2009		TN2	
761	10A12	Nguyễn Anh	Thư	20/11/2009		TN2	
808	10A12	Huỳnh Duy	Tiên	08/11/2009		TN2	
842	10A12	Nguyễn Hữu	Trí	15/04/2009		TN2	
888	10A12	Ngô Mỹ	Uyên	16/03/2009		TN2	
894	10A12	Hoàng Thị Đào	Vân	10/10/2009		TN2	
898	10A12	Võ Thùy	Vân	15/02/2009		TN2	
916	10A12	Phạm Ngọc Uyên	Vy	01/07/2009		TN2	
917	10A12	Phan Nguyễn Thảo	Vy	04/01/2009		TN2	
928	10A12	Nguyễn Bảo	Yến	19/10/2009		TN2	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
37	10A13	Hoàng	Anh	06/07/2009		TN3	
115	10A13	Bùi Thanh	Bình	04/10/2009		TN3	
122	10A13	Nguyễn Hoàng	Châu	27/08/2009		TN3	
229	10A13	Tông Gia	Hân	04/09/2009		TN3	
243	10A13	Nguyễn Duy	Hiên	21/07/2009		TN3	
260	10A13	Đoàn Trần Minh	Hoàng	14/03/2009		TN3	
264	10A13	Tôn Thất Minh	Hoàng	01/10/2009		TN3	
272	10A13	Trần Văn	Hùng	03/09/2009		TN3	
292	10A13	Nguyễn Minh	Huy	22/09/2009		TN3	
329	10A13	Lâm Vĩ	Khang	02/02/2009		TN3	
358	10A13	Hồ Anh	Khoa	01/07/2009		TN3	
371	10A13	Nguyễn Đăng	Khôi	10/04/2009		TN3	
373	10A13	Trần Anh	Khôi	24/06/2009		TN3	
409	10A13	Lưu Hải	Lê	06/01/2009		TN3	
413	10A13	Đỗ Khánh	Linh	01/04/2009		TN3	
448	10A13	Trần Khánh	Ly	07/09/2009		TN3	
459	10A13	Hoàng	Minh	29/04/2009		TN3	
473	10A13	Phạm Ngọc Tuấn	Minh	27/10/2009		TN3	
478	10A13	Hoàng Trà	My	01/03/2009		TN3	
487	10A13	Bùi Tân	Nam	15/06/2009		TN3	
513	10A13	Nguyễn Thị Kim	Ngân	08/11/2009		TN3	
521	10A13	Lê Phúc Xuân	Nghi	19/12/2009		TN3	
549	10A13	Phạm Nguyễn Khánh	Ngọc	25/10/2009		TN3	
561	10A13	Trần Hà Khôi	Nguyễn	25/11/2009		TN3	
591	10A13	Hồ Quỳnh	Như	14/11/2009		TN3	
594	10A13	Phạm Phúc Quỳnh	Như	26/08/2009		TN3	
630	10A13	Nguyễn Hồ Gia	Phúc	05/03/2009		TN3	
633	10A13	Nguyễn Hoàng Thiên	Phúc	23/09/2009		TN3	
645	10A13	Ngô Uyên	Phương	11/04/2009		TN3	
651	10A13	Nguyễn Thị Mai	Phương	12/09/2009		TN3	
663	10A13	Nguyễn Đỗ Như	Quân	27/04/2009		TN3	
686	10A13	Nguyễn Bảo	Quỳnh	22/10/2009		TN3	
716	10A13	Đỗ Nguyễn Duy	Thái	06/10/2009		TN3	
727	10A13	Nguyễn Huỳnh Kim	Thành	01/06/2009		TN3	
771	10A13	Phạm Ngọc Trang	Thư	27/12/2009		TN3	
802	10A13	Nguyễn Ngọc Anh	Thy	14/02/2009		TN3	
806	10A13	Nguyễn Phạm Cát	Tiên	06/08/2009		TN3	
812	10A13	Nguyễn Minh	Toàn	20/05/2009		TN3	
835	10A13	Bùi Minh	Trí	28/04/2009		TN3	
837	10A13	Hoàng Đức	Trí	02/01/2009		TN3	
855	10A13	Nguyễn Huỳnh Thanh	Trúc	25/01/2009		TN3	
857	10A13	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	30/08/2009		TN3	
880	10A13	Trần Hoàng Anh	Tuân	19/03/2009		TN3	
918	10A13	Trần Anh	Vy	09/04/2009		TN3	
927	10A13	Lê Phạm Hoàng	Yên	30/04/2009		TN3	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
8	10A14	Hồ Lê Duy	An	16/10/2009		TN3	
10	10A14	Huỳnh Phạm Văn	An	30/01/2009		TN3	
14	10A14	Nguyễn Hạo Như	An	29/08/2009		TN3	
15	10A14	Nguyễn Phú	An	10/02/2009		TN3	
17	10A14	Phạm Thiên	An	06/11/2009		TN3	
68	10A14	Nguyễn Trâm	Anh	01/01/2009		TN3	
75	10A14	Phạm Trần Kim	Anh	01/04/2009		TN3	
78	10A14	Tạ Phương Quỳnh	Anh	25/09/2009		TN3	
92	10A14	Trịnh Vũ Quỳnh	Anh	01/07/2009		TN3	
120	10A14	Bùi Bảo	Châu	06/07/2009		TN3	
137	10A14	Trần Quốc Việt	Cường	18/01/2009		TN3	
140	10A14	Nguyễn Linh	Đan	04/03/2009		TN3	
168	10A14	Nguyễn Trần Hải	Đức	11/02/2009		TN3	
171	10A14	Trương Lê Minh	Đức	22/05/2009		TN3	
180	10A14	Lưu Huỳnh Minh	Dũng	22/11/2009		TN3	
186	10A14	Thái Nguyễn Tân	Dũng	11/11/2009		TN3	
188	10A14	Trần Tân	Dũng	08/02/2009		TN3	
195	10A14	Trương Bảo	Duy	04/02/2009		TN3	
226	10A14	Nguyễn Trương Bảo	Hân	16/05/2009		TN3	
286	10A14	Lê Nguyễn Phước	Huy	21/02/2009		TN3	
341	10A14	Trần Quốc	Khang	28/04/2009		TN3	
342	10A14	Trần Tuấn	Khang	27/09/2009		TN3	
369	10A14	Lê Minh	Khôi	27/04/2009		TN3	
381	10A14	Lý Võ Quốc	Kiệt	07/07/2009		TN3	
406	10A14	NGUYỄN HOÀNG	LÂM	26/08/2009		TN3	
408	10A14	Dương Hoàng	Lan	03/02/2009		TN3	
#N/A	10A14	Phan Thanh	Loan	25/5/2009		TN3	
466	10A14	Nguyễn Bảo	Minh	17/08/2009		TN3	
477	10A14	Đỗ Trần Khôi	My	24/08/2009		TN3	
496	10A14	Nguyễn Tuấn	Nam	11/06/2009		TN3	
499	10A14	Trịnh Nhật	Nam	07/01/2009		TN3	
506	10A14	Dương Diệu Kim	Ngân	13/11/2009		TN3	
509	10A14	Lê Ngọc Phương	Ngân	24/12/2009		TN3	
516	10A14	Trần Nguyễn Thanh	Ngân	24/10/2009		TN3	
525	10A14	Thành An Mẫn	Nghi	04/10/2009		TN3	
568	10A14	Đỗ Đức	Nhân	16/05/2009		TN3	
582	10A14	Trần Bảo	Nhi	10/05/2009		TN3	
586	10A14	Trần Ý	Nhi	19/01/2009		TN3	
599	10A14	Võ Phạm Quỳnh	Như	15/10/2009		TN3	
634	10A14	Nguyễn Mai Hoàng	Phúc	22/03/2009		TN3	
642	10A14	Bùi Thị Thu	Phương	01/01/2009		TN3	
669	10A14	Đặng Minh	Quang	01/04/2009		TN3	
685	10A14	Lê Xuân	Quỳnh	10/02/2009		TN3	
707	10A14	Huỳnh Khắc	Tâm	13/06/2009		TN3	
729	10A14	Tạ Minh	Thành	22/08/2009		TN3	
738	10A14	Trần Thiên	Thảo	03/05/2009		TN3	
740	10A14	Huỳnh Ngọc Bảo	Thị	18/09/2009		TN3	
745	10A14	Nguyễn Hoàng Phúc	Thiên	10/02/2009		TN3	
796	10A14	Ngô Phương	Thy	15/02/2009		TN3	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
13	10A15	Nguyễn Đỗ Tâm	An	22/11/2009		TN3	
29	10A15	Đặng Thị Kim	Anh	06/12/2009		TN3	
88	10A15	Trần Phương	Anh	12/01/2009		TN3	
118	10A15	Nguyễn Thái	Bình	14/02/2009		TN3	
141	10A15	Phạm Nguyễn Gia	Đan	02/04/2009		TN3	
142	10A15	Mạc Minh	Đăng	24/10/2009		TN3	
147	10A15	Trần Lê Thanh	Danh	05/04/2009		TN3	
151	10A15	Diệp Minh	Đạt	05/07/2009		TN3	
198	10A15	Bùi Thị Trà	Giang	28/10/2009		TN3	
210	10A15	Đỗ Nguyễn Bảo	Hân	01/05/2009		TN3	
218	10A15	Nguyễn Gia	Hân	20/05/2009		TN3	
221	10A15	Nguyễn Hoàng Ngọc	Hân	23/02/2009		TN3	
244	10A15	Phạm Minh	Hiên	09/09/2009		TN3	
248	10A15	Mâu Minh	Hiếu	09/10/2009		TN3	
251	10A15	Phạm Trung	Hiếu	26/10/2009		TN3	
258	10A15	Nguyễn Minh	Hoan	08/11/2009		TN3	
282	10A15	Đinh Trần Quang	Huy	27/02/2009		TN3	
332	10A15	Nguyễn Gia	Khang	09/09/2009		TN3	
334	10A15	Nguyễn Trần Phúc Gia	Khang	23/05/2009		TN3	
339	10A15	Tôn Thất Nguyên	Khang	29/08/2009		TN3	
359	10A15	Hoàng Đăng	Khoa	27/05/2009		TN3	
387	10A15	Vũ Châu Gia	Kiệt	03/03/2009		TN3	
389	10A15	Nguyễn Thiên	Kim	17/02/2009		TN3	
399	10A15	Ngô Đỗ Yên	Lam	05/02/2009		TN3	
402	10A15	Nguyễn Hoàng	Lâm	30/11/2009		TN3	
467	10A15	Nguyễn Huy	Minh	24/05/2009		TN3	
470	10A15	Nguyễn Tân	Minh	13/11/2009		TN3	
483	10A15	Nguyễn Nhật Thảo	My	07/03/2009		TN3	
527	10A15	Vũ Kiều Hải	Nghi	05/08/2009		TN3	
565	10A15	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	31/01/2009		TN3	
625	10A15	Đào Hoàng Bảo	Phúc	12/06/2009		TN3	
665	10A15	Nguyễn Hoàng	Quân	05/11/2009		TN3	
683	10A15	Trịnh Tú	Quyên	31/03/2009		TN3	
720	10A15	Đỗ Duy	Thanh	27/12/2009		TN3	
752	10A15	Nguyễn Hòa Anh	Thơ	09/04/2009		TN3	
754	10A15	Hồ Lê Xuân	Thu	31/07/2009		TN3	
762	10A15	Nguyễn Anh	Thư	05/05/2009		TN3	
778	10A15	Vũ Thị Hồng	Thư	10/09/2009		TN3	
787	10A15	Nguyễn Thu	Thùy	29/01/2009		TN3	
791	10A15	Trần Đoan	Thụy	04/01/2009		TN3	
831	10A15	Phạm Trần Huyền	Trang	17/09/2009		TN3	
850	10A15	Phan Ngọc	Trinh	24/01/2009		TN3	
862	10A15	Trương Quang	Trực	01/07/2009		TN3	
#N/A	10A15	Lê Thành	Trung	7/10/2009		TN3	
872	10A15	Dương Trần Mỹ	Tú	14/08/2009		TN3	
873	10A15	Mai Xuân	Tú	18/11/2009		TN3	
887	10A15	Lê Hoàng Tú	Uyên	08/04/2009		TN3	
897	10A15	Trần Ngọc Tường	Vân	26/06/2009		TN3	
901	10A15	Đinh Nguyễn Hoàng	Việt	22/07/2009		TN3	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
11	10A16	Lã Trường	An	19/02/2009		TN4	
35	10A16	Đông Ngọc Vân	Anh	04/03/2009		TN4	
36	10A16	Dương Nguyễn Hoàng	Anh	11/11/2009		TN4	
97	10A16	Lê Ngọc	Ánh	01/02/2009		TN4	
124	10A16	Nguyễn Thị Mỹ	Châu	29/05/2009		TN4	
128	10A16	Trần Bảo	Châu	19/04/2009		TN4	
136	10A16	Trần Quốc	Cường	09/04/2009		TN4	
163	10A16	Lữ Hoàng Minh	Đức	16/03/2009		TN4	
206	10A16	Nguyễn Hoàng	Hải	16/03/2009		TN4	
213	10A16	Lê Huỳnh Bảo	Hân	29/05/2009		TN4	
220	10A16	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	19/09/2009		TN4	
232	10A16	Trần Nguyễn Khánh	Hân	12/03/2009		TN4	
268	10A16	Võ Hồng Bách	Hợp	22/09/2009		TN4	
315	10A16	Hoàng Thị Thu	Huyền	01/06/2009		TN4	
347	10A16	Ngô Hoàng Duy	Khánh	26/10/2009		TN4	
362	10A16	Nguyễn Hữu Đăng	Khoa	25/01/2009		TN4	
394	10A16	Dương Ngô Hoàng	Kỳ	23/12/2009		TN4	
468	10A16	Nguyễn Ngọc Tuyết	Minh	14/07/2009		TN4	
501	10A16	Đoàn Kiều	Nga	02/01/2009		TN4	
518	10A16	Hồ Uyên	Nghi	15/04/2009		TN4	
524	10A16	Nguyễn Thái Phương	Nghi	23/05/2008		TN4	
533	10A16	Bùi Vũ Bảo	Ngọc	29/07/2009		TN4	
546	10A16	Nguyễn Vũ Lam	Ngọc	21/04/2009		TN4	
558	10A16	Lưu Thảo	Nguyên	09/12/2009		TN4	
560	10A16	Nông Sỹ	Nguyên	19/04/2009		TN4	
563	10A16	Trương Ngọc Khôi	Nguyên	10/11/2009		TN4	
577	10A16	Mai Hoàng Yên	Nhi	08/01/2009		TN4	
584	10A16	Trần Ngọc Kiều	Nhi	22/10/2009		TN4	
598	10A16	Trương Nguyễn Quỳnh	Như	09/11/2009		TN4	
607	10A16	Hồ Tân	Phát	19/07/2009		TN4	
617	10A16	Lê Vũ Trọng	Phú	10/10/2009		TN4	
638	10A16	Nguyễn Xuân	Phúc	05/08/2009		TN4	
688	10A16	Nguyễn Tú	Quỳnh	22/08/2009		TN4	
725	10A16	Lê Huỳnh Minh	Thành	16/05/2008		TN4	
728	10A16	Nguyễn Sài	Thành	20/05/2009		TN4	
753	10A16	Chu Kiều	Thu	22/12/2009		TN4	
758	10A16	Huỳnh Đặng Anh	Thư	12/05/2009		TN4	
760	10A16	Ngô Ngọc Minh	Thư	30/07/2009		TN4	
770	10A16	Phạm Hoàng Anh	Thư	11/07/2009		TN4	
784	10A16	Vũ Hoài	Thương	19/09/2009		TN4	
788	10A16	Phan Ngọc Minh	Thùy	14/01/2009		TN2	
819	10A16	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	18/06/2009		TN4	
845	10A16	Nguyễn Trọng	Trí	05/12/2009		TN4	
863	10A16	Dương Đức	Trung	16/07/2009		TN4	
#N/A	10A16	Nguyễn Tuấn	Tú	10/4/2008		TN4	
881	10A16	Trần Thái	Tuân	09/10/2009		TN4	
904	10A16	Lê	Vũ	08/08/2009		TN4	
925	10A16	Nguyễn Phùng Minh	Yên	02/12/2009		TN4	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
20	10A17	Đặng Hồng Thiên	Ân	09/10/2009		XH2	
27	10A17	Bùi Tâm	Anh	19/05/2009		XH2	
39	10A17	Huỳnh Lưu Quốc	Anh	16/08/2009		XH2	
51	10A17	Nguyễn Đức	Anh	21/08/2009		XH2	
54	10A17	Nguyễn Hữu Trâm	Anh	02/08/2009		XH2	
73	10A17	Phạm Quốc	Anh	18/02/2009		XH2	
99	10A17	Nguyễn Ngọc Khánh	Băng	17/01/2009		XH2	
105	10A17	Lý Quốc	Bảo	18/09/2009		XH2	
123	10A17	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	13/03/2009		XH2	
194	10A17	Tạ Phương	Duy	01/02/2009		XH2	
235	10A17	NGUYỄN NGỌC BẢO	HÂN	10/01/2009		XH2	
230	10A17	Trần Ngọc Đan	Hân	29/10/2009		XH2	
254	10A17	Nguyễn Quỳnh	Hoa	30/03/2009		XH2	
287	10A17	Lương Minh	Huy	08/10/2009		XH2	
328	10A17	Dương Minh	Khang	20/08/2009		XH2	
340	10A17	Trần Quang Bảo	Khang	05/02/2009		XH2	
349	10A17	Nguyễn Ngọc Kim	Khánh	09/01/2009		XH2	
356	10A17	Đỗ Anh	Khoa	03/12/2009		XH2	
384	10A17	Phạm Tuấn	Kiệt	05/02/2009		XH2	
414	10A17	Dương Ngọc Hà	Linh	28/05/2009		XH2	
440	10A17	NGUYỄN THUY	LINH	29/07/2009		XH2	
479	10A17	Hứa Đoàn Thảo	My	23/07/2009		XH2	
503	10A17	Bùi Thảo	Ngân	13/01/2009		XH2	
504	10A17	Đỗ Mai	Ngân	11/01/2009		XH2	
515	10A17	Phạm Trịnh Ngọc	Ngân	23/10/2009		XH2	
517	10A17	Đỗ Phương	Nghi	14/11/2009		XH2	
523	10A17	Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	12/05/2009		XH2	
531	10A17	Phạm Minh	Nghĩa	18/03/2009		XH2	
545	10A17	Nguyễn Trần Thanh	Ngọc	06/07/2009		XH2	
581	10A17	Tăng Lê	Nhi	02/02/2009		XH2	
592	10A17	Nguyễn Bảo	Như	27/11/2009		XH2	
619	10A17	Nguyễn Công Việt	Phú	06/10/2009		XH2	
635	10A17	Nguyễn Ngọc Như	Phúc	03/01/2009		XH2	
650	10A17	Nguyễn Phạm Ngọc	Phương	06/01/2009		XH2	
657	10A17	Trần Mạnh	Phương	13/12/2009		XH2	
680	10A17	Nguyễn Bảo	Quỳnh	19/10/2009		XH2	
691	10A17	Trần Nguyễn Trúc	Quỳnh	02/08/2009		XH2	
730	10A17	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	23/04/2009		XH2	
748	10A17	Ngô Quốc	Thịnh	15/09/2009		XH2	
765	10A17	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	12/11/2009		XH2	
773	10A17	Thái Ngọc Minh	Thư	02/03/2009		XH2	
785	10A17	Lò Nguyễn Thanh	Thùy	04/04/2009		XH2	
786	10A17	Nguyễn Ngọc Đan	Thùy	18/12/2009		XH2	
797	10A17	Nguyễn Hoàng Bảo	Thy	18/02/2009		XH2	
801	10A17	Nguyễn Ngô Mai	Thy	06/09/2009		XH2	
807	10A17	Nguyễn Thủy	Tiên	06/09/2009		XH2	
818	10A17	Nguyễn Minh	Trâm	23/09/2009		XH2	
853	10A17	Đỗ Nguyễn Thanh	Trúc	03/07/2009		XH2	
886	10A17	Đỗ Hoàng Nhà	Uyên	15/01/2009		XH2	
#N/A	10A17	Tất Phương	Uyên			XH2	
892	10A17	Trần Bảo	Uyên	07/11/2009		XH2	
911	10A17	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	25/02/2009		XH2	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
1	10A18	Phạm Trần Ngọc Khả	Ái	01/01/2009		XH3	
55	10A18	Nguyễn Huỳnh	Anh	05/06/2009		XH3	
61	10A18	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	14/12/2009		XH3	
79	10A18	Trần Huy	Anh	26/09/2009		XH3	
104	10A18	Lưu Gia	Bảo	11/06/2009		XH3	
112	10A18	Trịnh Gia	Bảo	01/05/2009		XH3	
121	10A18	Kiều Hoàng	Châu	28/06/2009		XH3	
125	10A18	Phạm Mỹ	Châu	30/06/2009		XH3	
134	10A18	Lê Anh	Cường	15/06/2009		XH3	
256	10A18	Nguyễn Thị	Hoa	11/02/2008		XH3	
259	10A18	Đặng Công Minh	Hoàng	31/10/2009		XH3	
279	10A18	Phạm Thu	Hương	03/04/2009		XH3	
304	10A18	Phạm Nhật	Huy	25/11/2009		XH3	
316	10A18	Phạm Ngọc	Huyền	31/05/2009		XH3	
370	10A18	Nguyễn Anh	Khôi	11/11/2009		XH3	
386	10A18	Trịnh Đoàn Minh	Kiệt	03/09/2009		XH3	
392	10A18	Trần Hoàng	Kim	21/11/2009		XH3	
425	10A18	Nguyễn Ngọc	Linh	09/03/2009		XH3	
428	10A18	Nguyễn Như Khánh	Linh	30/11/2009		XH3	
433	10A18	Phạm Nguyễn Khánh	Linh	29/09/2009		XH3	
434	10A18	Trần Ngọc	Linh	05/10/2009		XH3	
438	10A18	Vũ Lê Trúc	Linh	14/12/2009		XH3	
454	10A18	Võ Thanh Ngọc	Mai	02/05/2009		XH3	
458	10A18	Hà Minh	Minh	13/07/2009		XH3	
481	10A18	Lê Ngọc Trà	My	11/05/2009		XH3	
522	10A18	Nguyễn Đông	Nghi	06/09/2009		XH3	
535	10A18	Dương Hoàng Bảo	Ngọc	20/11/2009		XH3	
574	10A18	Huỳnh Ngọc Thanh	Nhi	07/09/2009		XH3	
575	10A18	Huỳnh Trần Phương	Nhi	27/12/2009		XH3	
596	10A18	Trần Ngọc Yên	Như	20/08/2009		XH3	
601	10A18	Nguyễn	Ni	04/10/2009		XH3	
609	10A18	Phạm Ngọc Đức	Phát	06/07/2009		XH3	
614	10A18	Dương Thanh	Phú	29/01/2009		XH3	
624	10A18	Đặng Ngọc Bảo	Phúc	20/05/2009		XH3	
653	10A18	Phạm Nguyễn Trúc	Phương	12/02/2009		XH3	
679	10A18	Lê Thị	Quyên	06/01/2009		XH3	
687	10A18	Nguyễn Bảo Phương	Quỳnh	20/08/2009		XH3	
695	10A18	Nguyễn Tân	Sang	28/07/2009		XH3	
#N/A	10A18	Nguyễn Tiên	Thành	8/10/2008		XH3	
733	10A18	Nguyễn Phương	Thảo	20/06/2009		XH3	
737	10A18	Trần Thị Thanh	Thảo	22/05/2009		XH3	
744	10A18	Vũ Quang	Thiện	06/02/2009		XH3	
775	10A18	Trần Lê Anh	Thư	10/09/2009		XH3	
793	10A18	Đông Ngọc Bảo	Thy	24/02/2009		XH3	
800	10A18	Nguyễn Minh	Thy	29/06/2009		XH3	
803	10A18	Võ Trịnh Thanh	Thy	03/02/2009		XH3	
823	10A18	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	08/11/2009		XH3	
841	10A18	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	29/09/2009		XH3	
903	10A18	Nguyễn Phạm Quang	Vinh	24/03/2009		XH3	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
6	10A2	Đinh Ngọc Quỳnh	An	09/11/2009	X	TN1	
12	10A2	Nguyễn	An	12/06/2009	X	TN1	
41	10A2	Lại Thê	Anh	12/10/2009	X	TN1	
42	10A2	Lê Ngọc Châu	Anh	16/03/2009	X	TN1	
50	10A2	Ngô Ngọc Vân	Anh	31/01/2009	X	TN1	
62	10A2	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	11/07/2009	X	TN1	
90	10A2	Trần Tiên	Anh	30/01/2009	X	TN1	
98	10A2	Hồ Huỳnh Khánh	Băng	01/01/2009	X	TN1	
#N/A	10A2	Nguyễn Ngọc	Bảo	20/11/2009	X	TN1	
116	10A2	Nguyễn Đức Công	Bình	22/10/2009	X	TN1	
166	10A2	Nguyễn Minh	Đức	20/08/2009	X	TN1	
179	10A2	Lê Vũ Trí	Dũng	15/01/2009	X	TN1	
181	10A2	Mai Tiên	Dũng	10/07/2009	X	TN1	
189	10A2	Huỳnh Quang	Dương	05/05/2009	X	TN1	
193	10A2	Phạm Trần Phương	Duy	03/06/2009	X	TN1	
222	10A2	Nguyễn Lê Khánh	Hân	13/03/2009	X	TN1	
241	10A2	Lâm Nguyễn Anh	Hào	31/03/2009	X	TN1	
247	10A2	Nguyễn Hoàng	Hiệp	23/10/2009	X	TN1	
273	10A2	Phùng Quốc	Hưng	13/10/2009	X	TN1	
284	10A2	Huỳnh Gia	Huy	22/05/2009	X	TN1	
296	10A2	Nguyễn Quang	Huy	04/02/2009	X	TN1	
314	10A2	Mai Đỗ Xuân	Huyền	04/04/2009	X	TN1	
335	10A2	Nguyễn Việt	Khang	06/03/2009	X	TN1	
345	10A2	Lê Việt	Khánh	04/12/2009	X	TN1	
350	10A2	Nguyễn Việt	Khánh	08/12/2009	X	TN1	
353	10A2	Võ Nguyễn Vân	Khánh	11/06/2009	X	TN1	
365	10A2	Chữ Cao Đăng	Khôi	07/01/2009	X	TN1	
#N/A	10A2	Hoàng Thế	Lâm	12/12/2008	X	TN1	
415	10A2	Huỳnh Mai	Linh	17/01/2009	X	TN1	
471	10A2	Nguyễn Tô Nhật	Minh	26/08/2009	X	TN1	
476	10A2	Đặng Hà	My	08/08/2009	X	TN1	
488	10A2	Đào Phương	Nam	03/11/2009	X	TN1	
491	10A2	Lê Hoài	Nam	23/03/2009	X	TN1	
520	10A2	Hứa Phụng	Nghi	22/07/2009	X	TN1	
536	10A2	Hà Đào Bảo	Ngọc	19/11/2009	X	TN1	
554	10A2	Võ Thanh	Ngọc	20/08/2009	X	TN1	
587	10A2	Trương Nguyễn Yên	Nhi	08/12/2009	X	TN1	
615	10A2	Hứa Duy	Phú	08/08/2009	X	TN1	
621	10A2	Trần Trọng	Phú	22/09/2009	X	TN1	
639	10A2	Nguyễn Xuân Gia	Phúc	06/01/2009	X	TN1	
655	10A2	Trần Hoàng Khánh	Phương	31/10/2009	X	TN1	
675	10A2	Nguyễn Ai	Quốc	03/06/2009	X	TN1	
682	10A2	Phạm Nguyễn Bảo	Quyên	05/04/2009	X	TN1	
689	10A2	Ninh Trần Kim	Quỳnh	15/10/2009	X	TN1	
713	10A2	Dương Duy	Tân	27/12/2009	X	TN1	
718	10A2	Đinh Đại	Thắng	18/04/2009	X	TN1	
741	10A2	Dương Ý	Thiên	29/10/2009	X	TN1	
756	10A2	Đinh Ngọc Anh	Thư	13/02/2009	X	TN1	
817	10A2	Lương Mai	Trâm	19/09/2009	X	TN1	
822	10A2	Hoàng Bảo	Trân	15/08/2009	X	TN1	
824	10A2	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	29/10/2009	X	TN1	
859	10A2	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	16/01/2009	X	TN1	
879	10A2	Phạm Anh	Tuấn	09/08/2009	X	TN1	
906	10A2	Nguyễn Nguyễn	Vũ	21/05/2009	X	TN1	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
19	10A3	BÙI KHÁNH	AN	26/08/2009	X	TN2	
5	10A3	Đinh Đỗ Trúc	An	27/05/2009	X	TN2	
7	10A3	Đỗ Nguyễn Ngọc	An	30/04/2009	X	TN2	
32	10A3	Đỗ Ngô Ngọc	Anh	19/11/2009	X	TN2	
33	10A3	Đỗ Nguyễn Quốc	Anh	19/11/2009	X	TN2	
52	10A3	Nguyễn Đức	Anh	15/09/2009	X	TN2	
59	10A3	Nguyễn Ngọc	Anh	20/12/2009	X	TN2	
65	10A3	Nguyễn Phúc Bảo	Anh	23/11/2009	X	TN2	
69	10A3	Nguyễn Tuấn	Anh	25/09/2009	X	TN2	
71	10A3	Phạm Hoàng Đan	Anh	19/04/2009	X	TN2	
87	10A3	Trần Phạm Quỳnh	Anh	21/03/2009	X	TN2	
94	10A3	Vũ Minh	Anh	25/11/2009	X	TN2	
108	10A3	Nguyễn Thái	Bảo	08/05/2009	X	TN2	
117	10A3	Nguyễn Ngọc Y	Bình	25/05/2009	X	TN2	
131	10A3	Trần Thành	Công	10/03/2009	X	TN2	
155	10A3	Phạm Minh	Đạt	04/03/2009	X	TN2	
156	10A3	Trần Thành	Đạt	07/07/2009	X	TN2	
161	10A3	Huỳnh Minh	Đức	11/09/2009	X	TN2	
164	10A3	Nguyễn Đình Anh	Đức	25/10/2009	X	TN2	
231	10A3	Trần Nguyễn Gia	Hân	26/11/2009	X	TN2	
302	10A3	Phạm Nguyễn Hoàng	Huy	11/10/2009	X	TN2	
303	10A3	Phạm Nguyễn Minh	Huy	17/11/2009	X	TN2	
305	10A3	Phạm Nhật	Huy	02/04/2009	X	TN2	
310	10A3	Trần Nguyễn	Huy	11/09/2009	X	TN2	
411	10A3	Đàm Phương Gia	Linh	02/01/2009	X	TN2	
416	10A3	Ksor Trần Hà	Linh	26/08/2009	X	TN2	
419	10A3	Lê Phạm Nhã	Linh	05/01/2009	X	TN2	
424	10A3	Nguyễn Lê Trúc	Linh	09/12/2009	X	TN2	
455	10A3	Hồng Gia	Mẫn	06/10/2009	X	TN2	
457	10A3	Hà Công	Minh	12/06/2009	X	TN2	
461	10A3	Huỳnh Đức	Minh	30/03/2009	X	TN2	
472	10A3	Nguyễn Vũ Anh	Minh	19/05/2009	X	TN2	
482	10A3	Nguyễn Hoàng Trà	My	03/10/2009	X	TN2	
498	10A3	Trần Tuấn	Nam	22/10/2009	X	TN2	
507	10A3	Lê Hoàng Bảo	Ngân	08/12/2009	X	TN2	
514	10A3	Phạm Khánh	Ngân	17/01/2009	X	XH1	
528	10A3	Hồ Hiếu	Nghĩa	22/07/2009	X	TN2	
540	10A3	Lương Bích	Ngọc	02/10/2009	X	TN2	
548	10A3	Phạm Hồng	Ngọc	15/02/2009	X	TN2	
578	10A3	Nguyễn Hoàng Kim	Nhi	12/05/2009	X	TN2	
585	10A3	Trần Phương	Nhi	19/02/2009	X	TN2	
595	10A3	Phạm Quỳnh	Như	15/03/2009	X	TN2	
612	10A3	Trần Hoàng Đăng	Phong	28/09/2009	X	TN2	
671	10A3	Nguyễn Hữu Minh	Quang	07/09/2009	X	TN2	
717	10A3	Bùi Quốc	Thắng	24/12/2009	X	TN2	
726	10A3	Nguyễn Đỗ Minh	Thành	02/11/2009	X	TN2	
755	10A3	Bùi Ngọc Minh	Thư	18/06/2009	X	TN2	
757	10A3	Đỗ Anh	Thư	25/07/2009	X	TN2	
#N/A	10A3	Cù Phạm Thảo	Thu	27/9/2009	X	TN2	
834	10A3	Vũ Ngọc Tuyết	Trang	28/01/2009	X	TN2	
839	10A3	Huỳnh Phạm Minh	Trí	12/05/2009	X	TN2	
866	10A3	Nguyễn Hoàng	Trung	19/02/2009	X	TN2	
877	10A3	Điền Minh	Tuân	11/05/2009	X	TN2	
890	10A3	Nguyễn Huỳnh Phương	Uyên	26/06/2009	X	TN2	
908	10A3	Nguyễn Đoàn Yên	Vy	15/12/2009	X	TN2	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
66	10A4	Nguyễn Quỳnh	Anh	03/01/2009	X	TN3	
83	10A4	Trần Minh	Anh	24/09/2009	X	TN3	
135	10A4	Nguyễn Phú	Cường	22/11/2009	X	TN3	
152	10A4	Đình Tiên	Đạt	06/06/2009	X	TN3	
165	10A4	Nguyễn Minh	Đức	13/11/2009	X	TN3	
191	10A4	Phạm Mạnh	Duy	06/01/2009	X	TN3	
200	10A4	Nguyễn Long	Giang	26/11/2009	X	TN3	
223	10A4	Nguyễn Phan Ngọc	Hân	17/09/2009	X	TN3	
228	10A4	Tăng Bảo	Hân	15/12/2009	X	TN3	
233	10A4	Trần Phan Gia	Hân	12/03/2009	X	TN3	
257	10A4	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	04/01/2009	X	TN3	
267	10A4	Phan Hoàng Phi	Hồng	01/01/2009	X	TN3	
270	10A4	Nguyễn Mạnh	Hùng	30/05/2009	X	TN3	
274	10A4	Tạ Quốc	Hưng	25/01/2009	X	TN3	
312	10A4	Trương Minh	Huy	28/08/2009	X	TN3	
320	10A4	Lâm Minh	Hy	29/01/2009	X	TN3	
327	10A4	Đình Duy	Khang	14/03/2009	X	TN3	
337	10A4	Phan Minh	Khang	26/12/2009	X	TN3	
355	10A4	Chu Đức	Khoa	19/08/2009	X	TN3	
368	10A4	Huỳnh Huy	Khôi	22/01/2009	X	TN3	
391	10A4	Phạm Nhã Thiên	Kim	16/09/2009	X	TN3	
395	10A4	Nguyễn Minh	Kỳ	21/04/2009	X	TN3	
401	10A4	Cao Đình	Lâm	12/09/2009	X	TN3	
410	10A4	Phạm Hoàng Pha	Lê	30/10/2009	X	TN3	
423	10A4	Nguyễn Kim	Linh	30/11/2009	X	TN3	
441	10A4	Nguyễn Hoàng Gia	Lộc	12/08/2009	X	TN3	
445	10A4	Phạm Nguyễn Hoàng	Long	23/03/2009	X	TN3	
447	10A4	Nguyễn Lê Trọng	Luân	24/10/2009	X	TN3	
492	10A4	Nguyễn Hải	Nam	22/04/2009	X	TN3	
538	10A4	Lê Phạm Bảo	Ngọc	10/11/2009	X	TN3	
569	10A4	Đỗ Thành	Nhân	23/07/2009	X	TN3	
572	10A4	Phan Thành	Nhân	07/06/2009	X	TN3	
597	10A4	Trần Phan Quỳnh	Như	15/11/2009	X	TN3	
604	10A4	Bùi Tấn	Phát	14/02/2009	X	TN3	
608	10A4	Nguyễn Tấn	Phát	12/05/2009	X	TN3	
636	10A4	Nguyễn Tấn	Phúc	17/01/2009	X	TN3	
643	10A4	Đình Nguyễn Việt	Phương	08/07/2009	X	TN3	
664	10A4	Nguyễn Hải	Quân	22/10/2009	X	TN3	
666	10A4	Nguyễn Hồng	Quân	22/12/2009	X	TN3	
694	10A4	Dương Đức	Sang	13/09/2009	X	TN3	
743	10A4	Trương Bảo	Thiên	08/03/2009	X	TN3	
747	10A4	Ngô Đức	Thịnh	09/05/2009	X	TN3	
776	10A4	Trịnh Vũ Minh	Thư	22/06/2009	X	TN3	
798	10A4	Nguyễn Mai	Thy	27/12/2009	X	TN3	
809	10A4	Hồ Trọng	Tín	23/11/2009	X	TN3	
836	10A4	Chung Anh	Trí	13/08/2009	X	TN3	
848	10A4	Giáp Nguyễn Minh	Triết	03/11/2009	X	TN3	
864	10A4	Lương Nguyễn Xuân	Trung	23/10/2009	X	TN3	
871	10A4	Nguyễn Minh	Trường	20/12/2009	X	TN3	
874	10A4	Phan Nguyễn Anh	Tú	18/10/2009	X	TN3	
909	10A4	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	27/03/2009	X	TN3	
912	10A4	Nguyễn Trần Phương	Vy	27/06/2009	X	TN3	
914	10A4	Phạm Lê Lan	Vy	20/06/2009	X	TN3	
915	10A4	Phạm Ngọc Phương	Vy	21/12/2009	X	TN3	
923	10A4	Nguyễn Ngọc Như	Ý	20/01/2009	X	TN3	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
22	10A5	Nguyễn Đức Thiên	Ân	28/08/2009	X	TN4	
31	10A5	Đỗ Lý Tuyết	Anh	04/08/2009	X	TN3	
46	10A5	Lê Nhật	Anh	23/05/2009	X	TN3	
49	10A5	Mai Minh	Anh	12/07/2009	X	TN3	
95	10A5	Vũ Phạm Quỳnh	Anh	17/05/2009	X	TN3	
103	10A5	Lê Trần Gia	Bảo	14/02/2009	X	TN3	
114	10A5	Trần Đỗ Ngọc	Bích	24/03/2009	X	TN3	
130	10A5	Nguyễn Hoàng Khánh	Chi	17/02/2009	X	TN3	
133	10A5	Dương Quốc	Cường	09/09/2009	X	TN3	
146	10A5	Phạm Quang	Danh	26/11/2009	X	TN3	
184	10A5	Nguyễn Tuấn	Dũng	17/03/2009	X	TN3	
211	10A5	Hoàng Gia	Hân	31/08/2009	X	TN3	
253	10A5	VŨ ĐÌNH	HIỆU	11/08/2009	X	TN3	
288	10A5	Ngô Gia	Huy	14/07/2009	X	TN3	
311	10A5	Trần Quốc	Huy	25/04/2009	X	TN3	
325	10A5	Nguyễn Cao Hoàng	Khải	12/10/2009	X	TN3	
343	10A5	Đặng Lê Quốc	Khánh	09/01/2009	X	TN3	
#N/A	10A5	Phạm Trần Anh	Khoa	14/8/2008	X	TN3	
385	10A5	Phạm Tuấn	Kiệt	16/11/2009	X	TN3	
407	10A5	Hoàng Duy	Lâm	04/10/2009	X	TN3	
431	10A5	Nguyễn Thùy	Linh	25/08/2009	X	TN3	
443	10A5	Lý Quang	Long	04/09/2009	X	TN3	
489	10A5	Hoàng Quý Nhật	Nam	15/04/2009	X	TN3	
493	10A5	Nguyễn Hải	Nam	22/05/2009	X	TN3	
497	10A5	Phạm Hoài	Nam	01/02/2009	X	TN3	
556	10A5	Đặng Ngọc	Nguyễn	19/07/2009	X	TN1	
564	10A5	Trương	Nguyễn	10/08/2009	X	TN3	
566	10A5	Lê Nguyễn Hoàng	Nhã	21/03/2009	X	TN3	
567	10A5	Đặng Thị Thanh	Nhàn	12/06/2009	X	TN3	
583	10A5	Trần Đại Ngọc	Nhi	03/08/2009	X	TN3	
590	10A5	Đặng Hồ Quỳnh	Như	13/08/2009	X	TN3	
628	10A5	Huỳnh Tông Thiên	Phúc	07/11/2009	X	TN3	
632	10A5	Nguyễn Hoàng Gia	Phúc	12/10/2009	X	TN3	
659	10A5	ĐANG QUYNH	PHƯƠNG	03/05/2009	X	TN3	
646	10A5	Nguyễn Đàm Gia	Phương	28/06/2009	X	TN3	
672	10A5	Nguyễn Thái	Quang	03/11/2009	X	TN3	
696	10A5	Trương Ngọc Tân	Sang	14/12/2009	X	TN3	
700	10A5	Bùi Đức	Tài	08/02/2009	X	TN3	
702	10A5	Huỳnh Chí	Tài	10/10/2009	X	TN3	
705	10A5	Nguyễn Thành	Tài	18/09/2009	X	TN3	
734	10A5	Nguyễn Thị Phương	Thảo	26/03/2009	X	TN3	
763	10A5	Nguyễn Hồ Minh	Thư	31/05/2009	X	TN3	
780	10A5	Huỳnh Minh	Thuận	21/08/2009	X	TN3	
782	10A5	Trịnh Văn	Thuận	02/11/2009	X	TN3	
814	10A5	NGUYỄN DUY	TOÀN	02/03/2009	X	TN3	
816	10A5	Lê Bích	Trâm	15/11/2009	X	TN3	
843	10A5	Nguyễn Minh	Trí	07/06/2009	X	TN3	
846	10A5	Trịnh Minh	Trí	13/10/2009	X	TN3	
847	10A5	Trương Nhật	Trí	23/12/2009	X	TN3	
895	10A5	Lê Ngọc Khánh	Vân	11/11/2009	X	TN3	
896	10A5	Phạm Trần Tường	Vân	13/10/2009	X	TN3	
907	10A5	Lê Thanh Hà	Vy	15/03/2009	X	TN3	
921	10A5	Thân Phạm Triều	Vỹ	16/08/2009	X	TN3	
930	10A5	Nguyễn Huỳnh Kim	Yên	20/04/2009	X	TN3	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
21	10A6	Nguyễn Đỗ Thiên	Ân	15/05/2009	X	TN3	
25	10A6	Vương Triệu Hồng	Ân	02/11/2009	X	TN3	
26	10A6	Bùi Phương	Anh	06/02/2009	X	TN3	
80	10A6	Trần Lâm Hoàng	Anh	10/02/2009	X	TN3	
86	10A6	Trần Nguyễn Việt	Anh	16/02/2009	X	TN3	
89	10A6	Trần Thị Hải	Anh	10/10/2009	X	TN3	
100	10A6	Dương Nhật	Băng	04/11/2009	X	TN3	
119	10A6	Phan Dương Thanh	Bình	20/02/2009	X	TN3	
205	10A6	Từ Khánh	Hà	23/03/2009	X	TN3	
236	10A6	Dương Khánh	Hăng	27/10/2009	X	TN3	
261	10A6	Hồ Văn	Hoàng	24/03/2009	X	TN3	
262	10A6	Phạm Nguyễn Huy	Hoàng	04/02/2009	X	TN3	
269	10A6	Tạ Quốc	Huân	17/02/2009	X	TN3	
289	10A6	Nguyễn Đắc Phúc	Huy	09/09/2009	X	TN3	
321	10A6	Đặng Duy	Kha	20/08/2008	X	TN3	
346	10A6	Lý Ngân	Khánh	16/08/2009	X	TN3	
382	10A6	Nguyễn Bùi Tuấn	Kiệt	18/06/2009	X	TN3	
405	10A6	Trần Tuệ	Lâm	06/10/2009	X	TN3	
430	10A6	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	23/03/2009	X	TN3	
449	10A6	Đặng Nguyễn Ngọc	Mai	26/12/2009	X	TN3	
460	10A6	Hoàng Hải	Minh	18/11/2009	X	TN3	
463	10A6	Lê Huỳnh Khánh	Minh	10/07/2009	X	TN3	
#N/A	10A6	Lê Phương	Nam	17/3/2009	X	TN3	
500	10A6	Đinh Võ Thúy	Nga	28/05/2009	X	TN3	
542	10A6	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	05/09/2009	X	TN3	
552	10A6	Trần Lê Khánh	Ngọc	22/08/2009	X	TN3	
555	10A6	Cao Nguyễn Xuân	Nguyên	05/10/2009	X	TN3	
576	10A6	Lê Huỳnh Song	Nhi	02/08/2009	X	TN3	
588	10A6	Võ Gia Yên	Nhi	25/06/2009	X	TN3	
600	10A6	Đỗ Nguyễn Phương	Nhung	08/04/2009	X	TN3	
610	10A6	Trần Đức	Phát	19/01/2009	X	TN3	
611	10A6	Trương Thành	Phát	31/03/2009	X	TN3	
616	10A6	Kim Minh	Phú	13/12/2009	X	TN3	
627	10A6	Huỳnh Tông Hoàng	Phúc	07/11/2009	X	TN3	
640	10A6	Vũ Hoàng Thiên	Phúc	15/10/2009	X	TN3	
656	10A6	Trần Kỳ	Phương	25/03/2009	X	TN3	
668	10A6	Võ Tiên	Quân	22/12/2009	X	TN3	
670	10A6	Lê Ngọc	Quang	15/05/2009	X	TN3	
690	10A6	Phan Ngọc Như	Quỳnh	24/12/2009	X	TN3	
693	10A6	Bùi Quang	Sang	25/01/2009	X	TN3	
699	10A6	Phạm Trường	Son	16/03/2009	X	TN3	
706	10A6	Trịnh Phát	Tài	12/02/2009	X	TN3	
742	10A6	Lê Phạm Long	Thiên	01/01/2009	X	TN3	
746	10A6	Bùi Đình	Thịnh	16/03/2009	X	TN3	
750	10A6	Nguyễn Tân	Thịnh	17/10/2009	X	TN3	
767	10A6	Nguyễn Phạm Anh	Thư	24/09/2009	X	TN3	
790	10A6	Nguyễn Hoàng Thanh	Thủy	30/06/2009	X	TN3	
792	10A6	Bùi Anh	Thy	05/02/2009	X	TN3	
799	10A6	Nguyễn Mai Hoàng	Thy	26/03/2009	X	TN3	
810	10A6	Huỳnh Trung	Tín	22/12/2009	X	TN3	
833	10A6	Vũ Ngọc Thảo	Trang	12/12/2009	X	TN3	
840	10A6	Nguyễn Hoàng Đức	Trí	20/01/2009	X	TN3	
882	10A6	Dương Thị Cát	Tường	17/01/2009	X	TN3	
885	10A6	Lê Trần Anh	Tuyết	24/07/2009	X	TN3	
934	10A6	Trần Huỳnh Hải	Yên	22/07/2009	X	TN3	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
24	10A7	Võ Đình Thiên	Ân	09/04/2009	X	TN4	
44	10A7	Lê Nguyễn Bảo	Anh	15/12/2009	X	TN4	
72	10A7	Phạm Ngọc Quỳnh	Anh	17/08/2009	X	TN4	
106	10A7	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	15/12/2009	X	TN4	
139	10A7	Nguyễn Hoàng Linh	Đan	07/03/2009	X	TN4	
143	10A7	Nguyễn Hải	Đăng	03/01/2009	X	TN4	
149	10A7	Ngô Tân	Đạo	24/09/2009	X	TN4	
159	10A7	Liêu Thanh	Đình	14/07/2009	X	TN4	
199	10A7	Dương Hương	Giang	10/11/2009	X	TN4	
201	10A7	Nguyễn Thủy Khánh	Giang	04/12/2009	X	TN4	
203	10A7	Ngô Hồng	Hà	16/11/2009	X	TN4	
216	10A7	Nguyễn Đăng Ngọc	Hân	06/05/2009	X	TN4	
281	10A7	Đinh Gia	Huy	19/08/2009	X	TN3	
294	10A7	Nguyễn Phạm Đức	Huy	28/08/2009	X	TN4	
295	10A7	Nguyễn Phúc Gia	Huy	20/07/2009	X	TN4	
297	10A7	Nguyễn Trần Đình	Huy	26/11/2009	X	TN4	
306	10A7	Phan Gia	Huy	09/10/2009	X	TN4	
313	10A7	Võ Nguyễn Gia	Huy	11/06/2009	X	TN4	
317	10A7	Phan Khánh	Huyền	03/02/2009	X	TN4	
324	10A7	Nguyễn Minh	Kha	18/03/2009	X	TN4	
351	10A7	Phạm Ngân	Khánh	12/10/2009	X	TN4	
361	10A7	Nguyễn Anh	Khoa	12/12/2009	X	TN4	
364	10A7	Phan Đăng	Khoa	14/10/2009	X	TN4	
367	10A7	Hồ Huỳnh Anh	Khôi	03/04/2009	X	TN4	
378	10A7	Trần Trọng Đức	Kiên	24/07/2009	X	TN4	
379	10A7	Cao Gia	Kiệt	24/05/2009	X	TN4	
383	10A7	Nguyễn Tuấn	Kiệt	20/07/2009	X	TN4	
417	10A7	Lại Nguyễn Khánh	Linh	23/12/2009	X	TN4	
418	10A7	Lại Nguyễn Phương	Linh	23/12/2009	X	TN4	
420	10A7	Nguyễn Châu Phương	Linh	18/11/2009	X	TN4	
436	10A7	Trương Hoàng Tuyết	Linh	02/01/2009	X	TN4	
494	10A7	Nguyễn Hoàng	Nam	24/05/2009	X	TN4	
#N/A	10A7	Phạm Ngọc	Nam	25/6/2008	X	TN4	
526	10A7	Trần Ngọc Phương	Nghi	24/07/2009	X	TN4	
529	10A7	Lương Trọng	Nghĩa	09/01/2009	X	TN4	
532	10A7	Trần Đại	Nghĩa	28/09/2009	X	TN4	
544	10A7	Nguyễn Thanh	Ngọc	15/05/2009	X	TN4	
562	10A7	Trần Lê Khôi	Nguyên	15/04/2009	X	TN4	
579	10A7	Phạm Đỗ Hạnh	Nhi	29/10/2009	X	TN4	
606	10A7	Đinh Thiên	Phát	11/07/2009	X	TN4	
697	10A7	Nguyễn Hoàng	Son	18/04/2009	X	TN4	
698	10A7	Nguyễn Trọng Minh	Son	18/01/2009	X	TN4	
721	10A7	Nguyễn Hải	Thanh	26/02/2009	X	TN4	
722	10A7	Nguyễn Thiên	Thanh	24/06/2009	X	TN4	
766	10A7	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	08/10/2009	X	TN4	
781	10A7	Nguyễn Văn	Thuận	21/04/2009	X	TN4	
794	10A7	Lê Nguyễn Bảo	Thy	24/03/2009	X	TN4	
825	10A7	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	01/12/2009	X	TN4	
828	10A7	Đặng Mai	Trang	11/06/2009	X	TN4	
829	10A7	Lê Hoàng Minh	Trang	07/12/2009	X	TN4	
844	10A7	Nguyễn Minh	Trí	17/12/2009	X	TN4	
868	10A7	Tông Khánh	Trung	22/05/2009	X	TN4	
870	10A7	Trần Tiên	Trung	05/06/2009	X	TN4	
926	10A7	Đinh Hoàng	Yên	03/09/2009	X	TN4	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
3	10A8	Bùi Minh	An	02/02/2009	X	XH1	
40	10A8	Huỳnh Trâm	Anh	26/10/2009	X	XH1	
43	10A8	Lê Ngọc Minh	Anh	14/07/2009	X	XH1	
76	10A8	Phan Thị Hoài	Anh	22/11/2009	X	XH1	
96	10A8	Vũ Thị Kim	Anh	13/04/2009	X	XH1	
160	10A8	Hồ Ngọc	Đoan	19/01/2009	X	XH1	
173	10A8	Vy Tân Minh	Đức	25/10/2009	X	XH1	
174	10A8	Nguyễn Thị Thùy	Dung	03/03/2009	X	XH1	
183	10A8	Nguyễn Tiên	Dũng	27/02/2009	X	XH1	
190	10A8	Lê Thùy	Dương	24/10/2009	X	XH1	
#N/A	10A8	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	6/1/2009	X	XH3	
212	10A8	Huỳnh Gia	Hân	10/03/2009	X	XH3	
255	10A8	Nguyễn Thanh	Hoa	27/06/2009	X	XH1	
298	10A8	Nguyễn Trần Quốc	Huy	02/06/2009	X	XH1	
309	10A8	Trần Gia	Huy	27/03/2009	X	XH1	
318	10A8	Trịnh Thanh	Huyền	24/11/2009	X	XH1	
#N/A	10A8	Chu Nguyễn Quốc	Khang	17/6/2009	X	XH1	
344	10A8	Đoàn Ngọc	Khánh	02/06/2009	X	XH1	
377	10A8	Lê Trung	Kiên	22/06/2009	X	XH1	
388	10A8	Ngô Thụy Thiên	Kim	06/08/2009	X	XH1	
390	10A8	Ong Đặng Thiên	Kim	16/03/2009	X	XH1	
396	10A8	Tô Mỹ	Kỳ	01/07/2009	X	XH1	
400	10A8	Trần Dương Quỳnh	Lam	28/08/2009	X	XH1	
426	10A8	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	26/10/2009	X	XH1	
432	10A8	Phạm Khánh	Linh	06/12/2009	X	XH1	
464	10A8	Lê Nguyễn Phương	Minh	25/12/2009	X	XH1	
465	10A8	Ngô Hoàng	Minh	25/11/2009	X	XH1	
502	10A8	Hồ Thiên	Nga	28/12/2009	X	XH1	
530	10A8	Nguyễn Hữu	Nghĩa	23/03/2009	X	XH1	
543	10A8	Nguyễn Phan Thanh	Ngọc	15/07/2009	X	XH1	
557	10A8	Lê Thảo	Nguyên	19/05/2009	X	XH1	
#N/A	10A8	Trần Thị Yên	Nhi	258/2006	X	XH1	
593	10A8	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	09/09/2009	X	XH1	
605	10A8	Cao Tiên	Phát	06/08/2009	X	XH1	
622	10A8	Bùi Ngọc Thiên	Phúc	18/09/2009	X	XH1	
684	10A8	Lê Nguyễn Vân	Quỳnh	31/01/2009	X	XH1	
731	10A8	Lê Trần Thanh	Thảo	28/10/2009	X	XH1	
735	10A8	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	09/01/2009	X	XH1	
768	10A8	Nguyễn Thị Minh	Thư	11/05/2009	X	XH1	
789	10A8	Võ Hoàng Anh	Thùy	20/04/2009	X	XH1	
805	10A8	Hồ Mỹ	Tiên	30/05/2009	X	XH1	
815	10A8	Huỳnh Thụy Ngọc	Trâm	09/10/2009	X	XH1	
820	10A8	Phan Ngọc Bảo	Trâm	19/12/2009	X	XH1	
849	10A8	Vũ Minh	Triết	12/07/2009	X	XH1	
860	10A8	Phạm Hồ Thanh	Trúc	24/02/2009	X	XH1	
875	10A8	Son Nguyễn Thiên	Tú	31/03/2009	X	XH1	
899	10A8	Diệp Nhã	Văn	17/05/2009	X	XH1	
900	10A8	Ngô Lý Tường	Vi	07/07/2009	X	XH1	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

DANH SÁCH XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10
Năm học: 2024 - 2025

14/8/2024

STT hồ sơ	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Bán trú	Ban	Ghi chú
#N/A	10A9	Nguyễn Trương Hoài	An	14/2/2008	X	XH2	
#N/A	10A9	Lê Hà Trâm	Anh		X	XH2	
45	10A9	Lê Nguyễn Minh	Anh	07/03/2009	X	XH2	
57	10A9	Nguyễn Minh	Anh	17/07/2009	X	XH2	
70	10A9	Phạm Hải	Anh	26/11/2009	X	XH2	
81	10A9	Trần Lan	Anh	04/07/2009	X	XH2	
91	10A9	Trịnh Quỳnh	Anh	05/08/2009	X	XH2	
102	10A9	Lê Hoàng	Bảo	19/11/2009	X	XH2	
127	10A9	Phan Ngọc Minh	Châu	03/03/2009	X	XH2	
129	10A9	Trần Nguyễn Bảo	Châu	14/08/2009	X	XH2	
138	10A9	Đào Ngọc Linh	Đan	07/01/2009	X	XH2	
182	10A9	Nguyễn Quang Tuấn	Dũng	11/04/2009	X	XH2	
202	10A9	Tạ Hương	Giang	22/05/2009	X	XH2	
204	10A9	Nguyễn Ngọc Khánh	Hà	31/10/2009	X	XH2	
208	10A9	Bùi Đỗ Bảo	Hân	02/12/2009	X	XH2	
234	10A9	Trịnh Gia	Hân	13/03/2009	X	XH2	
237	10A9	Lê Thanh	Hăng	27/04/2009	X	XH2	
242	10A9	Lê Thư	Hiên	24/02/2009	X	XH2	
246	10A9	Nguyễn Hoàng	Hiệp	16/01/2009	X	XH2	
#N/A	10A9	Trương Lê Ngọc	Huyền	19/9/2009	X	XH2	
333	10A9	Nguyễn Nguyên	Khang	22/03/2009	X	XH2	
352	10A9	Phan Đình Quốc	Khánh	02/09/2009	X	XH2	
375	10A9	Phạm Minh	Khuê	11/03/2009	X	XH2	
412	10A9	Đặng Nguyễn Anh	Linh	20/05/2009	X	XH2	
421	10A9	Nguyễn Hoàng Nhật	Linh	20/09/2009	X	XH2	
435	10A9	Trần Nguyễn Khánh	Linh	03/08/2009	X	XH2	
437	10A9	Võ Hồ Nhật	Linh	26/05/2009	X	XH2	
508	10A9	Lê Hoàng Song	Ngân	05/04/2009	X	XH2	
511	10A9	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	19/09/2009	X	XH2	
534	10A9	Đàm Gia	Ngọc	04/09/2006	X	TN3	
539	10A9	Lê Trần Bảo	Ngọc	24/11/2009	X	XH2	
541	10A9	Nguyễn Hà Bảo	Ngọc	20/03/2009	X	XH2	
602	10A9	Nguyễn Ngọc Thiên	Ny	15/01/2009	X	XH2	
603	10A9	Nguyễn Thị Kim	Oanh	22/02/2009	X	XH2	
626	10A9	Đoàn Minh	Phúc	22/07/2009	X	XH2	
658	10A9	Vũ Lê Hà	Phương	24/01/2009	X	XH2	
660	10A9	Nguyễn Lê Hải	Phượng	08/12/2009	X	XH2	
736	10A9	Trần Hoàng Xuân	Thảo	12/11/2009	X	XH2	
759	10A9	Lê Minh	Thư	23/09/2009	X	XH2	
769	10A9	Phạm Hoàng Anh	Thư	04/03/2009	X	XH2	
772	10A9	Tăng Kim	Thư	18/06/2009	X	XH2	
777	10A9	Vũ Anh	Thư	14/08/2009	X	XH2	
783	10A9	Nguyễn Hoài	Thương	29/06/2009	X	XH2	
827	10A9	Phạm Ngô Bảo	Trân	04/06/2009	X	XH2	
856	10A9	Nguyễn Ngọc Bảo	Trúc	23/08/2009	X	XH2	
858	10A9	Nguyễn Thanh	Trúc	12/10/2009	X	XH2	
861	10A9	Vũ Thanh	Trúc	29/04/2009	X	XH2	
867	10A9	Nguyễn Thành	Trung	21/03/2009	X	XH2	
876	10A9	Bùi Công	Tuấn	15/08/2009	X	XH2	
919	10A9	Trần Phương	Vy	08/11/2009	X	XH2	
	10A9	Nguyễn Thị Kim	Yên	22/02/2009	X	XH2	
	10A9	Trần Kim	Yên	30/03/2009	X	XH2	